

Bản án số: **161/2024/HS-ST**
Ngày: 31/7/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Hiếu
- Bà Trịnh Thị Phương Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 146/2024/TLST- HS ngày 04/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1466/2024/QĐXXST-HS ngày 09/7/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 1623/2024/QĐST-HS ngày 23/7/2024 đối với bị cáo:

Cao Thị Tuyết N; sinh ngày: 13/3/1986; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số 19x/1x DT, phường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 5x/x/x TKD, phường TĐ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn S (C); và bà: Trương Thị BT; chồng: Lê Huy H, có 02 con (sinh năm 2013, 2015); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 28/6/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2018, đã xóa án tích; bị bắt, tạm giam ngày: 28/3/2024. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị KT, sinh năm 1961, địa chỉ: 21x/15x/8xA N, phường TĐ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 01/2024, Cao Thị Tuyết N được 01 người tên T1 (không rõ lý lịch) gọi ý làm đại lý ghi lô số đề cho T1 và sẽ trả công 300.000 đồng/ngày, do cần tiền tiêu xài và muốn kiếm thêm thu nhập nên N đồng ý. T1 yêu cầu chỉ nhận khách mua lô số đề của các đài xổ số ở miền Nam và tính thắng, thua dựa vào kết quả xổ số trong ngày của các đài xổ số ở miền Nam. Khi có khách, N sẽ ghi thông tin lô số đề mà khách muốn mua vào phôi đề (gồm 02 bản: 01 bản chính và 01 bản được sao bằng giấy in; Trong tờ phôi đề ghi các thông tin về: ngày mua, con số khách muốn mua, hình thức mua số đề, số tiền cho mỗi con số muốn mua và tổng số tiền cho phôi đề đó). Sau đó, N đưa cho khách giữ bản sao và lưu lại một bản. Ngoài ra, T1 cũng hướng dẫn N nhận khách mua lô số đề qua tài khoản mạng xã hội Zalo của N (đăng ký bằng số điện thoại 0793777xxx), khách nhắn cho N thông tin lô số đề muốn mua và N sẽ xác nhận cho khách khi đã nhận được thông tin. Trường hợp có khách trúng, N sẽ liên lạc với T1 qua Zalo và thường sẽ đến đường Hoàng Sa (không có địa điểm nhất định), phường TĐ, Quận 1 để gặp T1 nhận tiền đưa cho khách. Các hình thức mua số đề như sau:

Bao lô (bao gồm bao lô 02 số, bao lô 03 số và bao lô 04 số): Khách sẽ chọn mua tất cả các số cuối của các lô trong đài. Nếu các số cuối mà khách đã mua có trong kết quả xổ số thì coi như thắng cược; trong đó bao lô 02 số là mua 02 chữ số tính 18 lô trong đài, đặt 01 thắng gấp 72 lần; Bao lô 03 số là mua 03 chữ số tính 17 lô trong đài đặt 01 thắng gấp 620 lần; Bao lô 04 số là mua 04 chữ số tính 16 lô trong đài, đặt 01 thắng gấp 5000 lần.

- Xiu chủ: Khách sẽ chọn mua 03 chữ số cuối ở các lô trong đài (chỉ tính các lô có 03 chữ số trở lên). Nếu các số cuối ở lô mà khách đã mua có trong kết quả xổ số thì coi như thắng cược; đặt 01 thắng gấp 620 lần.

- Đá (số đá, lô xiên): Khách sẽ chọn mua 02, 03 hoặc 04 cặp số có 02 chữ số cuối của các lô trong đài. Nếu các cặp số mà khách chọn mua đều có trong kết quả xổ số trong ngày thì coi như thắng cược.

- Đầu đuôi: Khách sẽ chọn mua các số có 02 chữ số cuối ở lô giải 8 và giải đặc biệt trong đài. Nếu 02 số cuối mà khách chọn mua có trong kết quả xổ số ở giải 8 và giải đặc biệt trong ngày thì coi như thắng cược, đặt 1 thắng 72 lần.

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 28/3/2024, N đang ghi số đề cho Vũ Thị KT tại nhà số 5x/x/x TKD, phường TĐ, Quận 1 thì bị Tổ Công tác gồm các anh Lê Xuân T2, Nguyễn Thanh L, Đoàn Đức H1 (Công an Quận 1) phát hiện và đưa về trụ sở Công an phường TĐ, Quận 1 tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý. N khai trong ngày 28/3/2024, N bán số đề trực tiếp qua phôi đề cho Vũ Thị KT và nhiều đối tượng (không rõ lý lịch) như sau:

- Ghi số đề cho 01 đối tượng (không rõ lý lịch) với tổng số tiền là 227.000 đồng;

- Ghi số đề cho 01 đối tượng (không rõ lý lịch) với tổng số tiền là 4.032.000 đồng;

- Ghi số đề cho 01 đối tượng (không rõ lý lịch) với tổng số tiền là 180.000 đồng;
- Ghi số đề cho 01 đối tượng (không rõ lý lịch) với tổng số tiền là 494.000 đồng;
- Ghi số đề cho 01 đối tượng (không rõ lý lịch) với tổng số tiền là 1.584.000 đồng;
- Ghi số đề cho 01 đối tượng (không rõ lý lịch) với tổng số tiền là 262.000 đồng;
- Ghi số đề cho 01 đối tượng (không rõ lý lịch) với tổng số tiền là 636.000 đồng;
- Ghi số đề cho Vũ Thị KT với tổng số tiền là 240.000 đồng.

Trong ngày 28/3/2024, tổng số tiền N bán số đề cho những người đánh bạc là 7.655.000 đồng

Quá trình điều tra, Cao Thị Tuyết N khai nhận hành vi bán số đề cho những người đánh bạc để hưởng lợi, Vũ Thị KT khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số đề của N, lời khai của N và KT phù hợp với nhau và phù với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản đối chất, dạng, xác nhận và diễn giải của N đối với các phơi đề; lời khai của nhau người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Đối với Vũ Thị KT có hành vi mua số đề của Cao Thị Tuyết N, qua điều tra số tiền dùng để đánh bạc của KT dưới 5.000.000 đồng, đồng thời KT chưa có tiền án, tiền sự về tội tổ chức đánh bạc và đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 ra Quyết định xử phạt hành chính là có cơ sở.

Đối với đối tượng tên T1, qua điều tra chưa xác định được nhân thân lý lịch, địa chỉ cụ thể; Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 08 tờ phơi ghi số đề cho các con bạc vào ngày 28/3/2024, lưu hồ sơ vụ án;
- 01 bàn; 01 máy tính Casio; 01 đèn chiếu sáng, dùng để ghi số đề;
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5, imei1: 866787054742015, số imei2: 866787054742007, là điện thoại di động N dùng để liên lạc với T1 (không rõ lý lịch) để trao đổi mua bán số đề
- 8.000.000 đồng, trong đó có 6.109.000 đồng là tiền mua bán số đề, 1.891.000 đồng là tiền cá nhân của N.

Thu giữ của Cao Thị Tuyết N:

- 01 điện thoại di động ITEL, imei: 359786952409

Thu giữ của Vũ Thị KT:

- 01 tờ phoi mua số đề vào ngày 28/3/2024, lưu hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 152/CT-VKS-Q1 ngày 28/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo Cao Thị Tuyết N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Cao Thị Tuyết N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Cao Thị Tuyết N phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự cùng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng: 6.109.000 đồng là tiền mua bán số đề; 01 máy tính Casio; 01 đèn chiếu sáng, dùng để ghi số đề, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5, imei1: 866787054742015, số imei2: 866787054742007 dùng để trao đổi mua bán số đề, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước: 1.891.000 đồng, 01 điện thoại di động ITTEL, imei: 359786952409 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả cho bị cáo N; 01 bàn dùng ghi số đề, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; 08 tờ phoi ghi số đề cho các con bạc vào ngày 28/3/2024, 01 tờ phoi mua số đề vào ngày 28/3/2024 lưu hồ sơ vụ án

Bị cáo Cao Thị Tuyết N không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Cao Thị Tuyết N nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Cao Thị Tuyết N phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Cao Thị Tuyết N đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề ăn thua bằng tiền, với số tiền ghi trên phoi đề là 7.655.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Cao Thị Tuyết N đã phạm “Tội đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ

luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi đề, sát phạt nhau được thua bằng tiền để tước đoạt tiền, tài sản của nhau, đã xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, hành vi đánh bạc còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử lý bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt phụ bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 6.109.000 đồng là tiền mua bán số đề; 01 máy tính Casio; 01 đèn chiếu sáng, dùng để ghi số đề, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5, imei1: 866787054742015, số imei2: 866787054742007 dùng để trao đổi mua bán số đề cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- Số tiền 1.891.000 đồng, 01 điện thoại di động ITTEL, imei: 359786952409 thu giữ của bị cáo N, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả cho bị cáo Nhung;

- 01 bàn dùng ghi số đề, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy;
- 08 tờ phơi ghi số đề cho các con bạc vào ngày 28/3/2024, 01 tờ phơi mua số đề vào ngày 28/3/2024 thu giữ của Vũ Thị KT tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Cao Thị Tuyết N phạm “Tội đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Cao Thị Tuyết N 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2024

Tiếp tục tạm giam bị cáo Cao Thị Tuyết N để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- + Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 6.109.000 (Sáu triệu, một trăm lẻ chín nghìn) đồng, 01 máy tính Casio, 01 đèn chiếu sáng, 01 điện thoại di động hiệu

Oppo A5, imei1: 866787054742015, số imei2: 866787054742007.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bàn dùng ghi số đề

+ Trả cho bị cáo Cao Thị Tuyết N: 1.891.000 (Một triệu, tám trăm chín mươi một nghìn) đồng, 01 điện thoại di động ITEL, imei: 359786952409

(Phiếu nhập kho vật chứng số 196/2024/PNK-THAHS ngày 26/6/2024 và Phiếu nhập kho vật chứng số 195/2024/PNK-THAHS ngày 26/6/2024 tại Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Lệnh nhập kho số 1234/LNK-ĐTTH ngày 13/8/2024)

- Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Cao Thị Tuyết N chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- VKSND, CA, Chi cục THA Quận 1;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn